

Số: 548 /QĐ-UBND

Lâm Bình, ngày 17 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành công trình
Bổ sung thêm đường điện 0,4Kv, xã Phúc Yên,
huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Bổ sung thêm đường điện 0,4Kv, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Bổ sung thêm đường điện 0,4Kv, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Bổ sung thêm đường điện 0,4Kv, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập báo

cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Bổ sung thêm đường điện 0,4Kv, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-SCT ngày 8/7/2021 của Giám đốc Sở Công Thương về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Bổ sung thêm đường điện 0,4Kv, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện đầu tư dự án Bổ sung thêm đường điện 0,4Kv, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 5/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công xây dựng công trình Bổ sung thêm đường điện 0,4Kv, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Văn bản số 1523/UBND-ĐTXD ngày 15/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền phê duyệt quyết toán;

Căn cứ Báo cáo số 106/BC-STC ngày 04/4/2024 của Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành công trình Bổ sung thêm đường điện 0,4Kv, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

1. Tên công trình: Bổ sung thêm đường điện 0,4Kv, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

2. Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình (Đại diện chủ đầu tư: Ban Di dân, tái định cư huyện Lâm Bình).

3. Địa điểm xây dựng: Xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

4. Thời gian khởi công và hoàn thành (thực tế):

- Khởi công: Ngày 06/8/2021.

- Hoàn thành, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng: Ngày 30/12/2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán
1	2	3	4
	Tổng số	811.929.000	770.509.411
1	Chi phí xây dựng	671.391.452	661.984.775
2	Chi phí thí nghiệm	3.833.471	2.055.490
3	Chi phí quản lý dự án	23.183.147	23.183.147

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	85.486.471	78.686.000
	- Chi phí khảo sát, lập BCKT kỹ thuật	55.894.270	55.090.000
	- Chi phí giám sát thi công xây dựng	23.596.000	23.596.000
	- Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT thi công xây lắp, mua sắm thiết bị	3.706.985	0
	- Chi phí thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật	2.288.834	0
5	Chi phí khác	28.034.648	4.600.000
	- Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	5.103.780	4.600.000
	- Chi phí đóng điện bàn giao	9.111.741	
	- Chi phí kiểm toán	8.595.840	0
	- Chi phí bảo hiểm	2.363.287	0
	- Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu	2.860.000	
6	Chi phí bồi thường GPMB	0	0
7	Chi phí dự phòng	0	0

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị phê duyệt quyết toán	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6	7
	Tổng số	811.929.000	770.509.411	720.000.000	27.326.264	0
	Nguồn vốn ngân sách Trung ương cấp cho Dự án Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang	811.929.000	770.509.411	720.000.000	27.326.264	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao cho đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
Tổng số	0	0	770.509.411	
1. Tài sản dài hạn (cố định)			770.509.411	
2. Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư xây dựng công trình và đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư xây dựng công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	770.509.411	
Nguồn vốn ngân sách Trung ương cấp cho Dự án Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang	770.509.411	

- Tổng khoản nợ tính đến ngày 22/9/2023: 27.326.264 đồng;
- + Tổng nợ phải thu: 0 đồng;
- + Tổng nợ phải trả: 27.326.264 đồng.

- Chi phí quản lý dự án 23.183.147 đồng đã được giao trong dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban Di dân, tái định cư huyện; do đó không phản ánh chi phí quản lý dự án trong khoản nợ phải thu, phải trả.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị tính: Đồng

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
UBND xã Phúc Yên	770.509.411	

3. Ban Di dân, tái định cư huyện căn cứ nội dung được phê duyệt tại Quyết định này chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan thanh toán dứt điểm cho các đơn vị thực hiện dự án và thực hiện bảo hành, quản lý, sử dụng tài sản theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Tài chính-Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lâm Bình; Trưởng Ban Di dân, tái định cư huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phúc Yên; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4; (thi hành)
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện; | (báo cáo)
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Ban Kinh tế-Xã hội HĐND huyện;
- Các Phó CVP HĐND và UBND huyện;
- Công Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, CV(T).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Trung